

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 11 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Kết quả sắp xếp, bố trí lực lượng Công an xã bán chuyên trách sau khi thực hiện chủ trương bố trí, điều động Công an chính quy về thực hiện nhiệm vụ tại Công an xã**

### **I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,9 km<sup>2</sup>, dân số 220.410 người. Về địa hình, phía bắc và tây bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn; đông giáp đầm Thị Nại; nam giáp thành phố Quy Nhơn; tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay, có 13 xã, thị trấn là: xã Phước Thành, Phước An, Phước Lộc, Phước Hiệp, Phước Nghĩa, Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Hoà, Phước Thắng, Phước Quang, Phước Hưng, thị trấn Tuy Phước và thị trấn Diêu Trì. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, quốc lộ 19, đường Bắc - Nam chạy ngang qua, Tuy Phước có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế.

Trong công cuộc đổi mới, huyện Tuy Phước có những chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội. Nền kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng và phát triển; sản xuất nông nghiệp được mùa; công nghiệp, thương mại – dịch vụ tiếp tục có bước tăng trưởng khá; các hoạt động trên lĩnh vực văn hoá xã hội tiếp tục có tiến bộ; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Đời sống Nhân dân từng bước được cải thiện. Hệ thống quản lý hành chính nhà nước từng bước được xây dựng vững mạnh, đáp ứng tốt các nhu cầu của tổ chức và Nhân dân.

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Danh sách lực lượng Công an xã được bố trí để thực hiện theo Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 07/10/2012 của HĐND tỉnh (khoá XI) về tổ chức, xây dựng và bảo đảm một số chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã tính đến thời điểm có lực lượng Công an chính quy về làm nhiệm vụ tại các xã, cụ thể:

*(Có Phụ lục 1 kèm theo).*

2. Việc sắp xếp lực lượng Công an xã sau khi có Công an chính quy về làm nhiệm vụ thay thế

Sau khi triển khai thực hiện Đề án điều động, bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã; đến nay, trên địa bàn huyện đã điều động, bố trí

64 đồng chí Công an chính quy về thực hiện nhiệm vụ tại Công an 11 xã trên địa bàn huyện (chiếm tỷ lệ trung bình 5,8 công an chính quy mỗi xã); có 26 đồng chí từng đảm nhiệm các chức danh Công an xã bán chuyên trách đã được sắp xếp, bố trí công tác khác thay thế tại xã; lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục tham gia công tác bảo đảm AN-TT tại các xã là 94 đ/c (trong đó, 01 đ/c kiêm nhiệm cán bộ không chuyên trách, phụ trách lĩnh vực đề điều xã Phước Quang). Lực lượng Công an xã bán chuyên trách luôn chấp thành tốt sự phân công, hướng dẫn của lực lượng Công an xã chính quy trong thực hiện nhiệm vụ nắm tình hình, nắm hộ, nắm người, hòa giải các vụ mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, phối với lực lượng Công an xã chính quy tham gia giải quyết các vụ, việc về AN-TT; tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân hưởng ứng phong trào toàn dân bảo vệ AN-TQ phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm.

Lực lượng Công an xã bán chuyên trách là lực lượng tại chỗ, thông thuộc địa bàn, gần dân, sát dân, tạo điều kiện thuận lợi, giúp cho lực lượng Công an xã chính quy nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo AN-TT tại địa bàn cơ sở. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn sau: Lực lượng Công an xã bán chuyên trách hiện vẫn còn thiếu, chưa đủ so với nhu cầu thực tế để có thể giúp lực lượng Công an chính quy thực hiện tốt công tác đảm bảo AN-TT tại địa bàn cơ sở trong tình hình mới. Bên cạnh đó, chế độ, chính sách, phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt cuộc sống hiện nay, chưa tương xứng với công việc phải đảm nhiệm tại địa bàn cơ sở nên có phần ảnh hưởng đến chất lượng công tác của Công an viên. Hiện nay, số lượng Công an chính quy điều động về công tác tại Công an xã chưa nhiều (từ 05 đến 07 đồng chí), trong khi đó địa bàn quản lý rộng, Bộ Công an tăng thêm thẩm quyền cho Công an xã nên cần thiết phải tiếp tục sử dụng lực lượng Công an xã bán chuyên trách để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **2.1. Số Công an xã đã được sắp xếp, bố trí làm công tác tại xã**

*(Có Phụ lục 2 kèm theo)*

### **2.2. Số người chưa được sắp xếp, bố trí nhiệm vụ cụ thể: Không.**

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

**1.** Giải quyết chế độ, chính sách thôi việc đối với số Công an xã bán chuyên trách đã nghỉ việc; đặc biệt số người chưa đủ thời gian nhận trợ cấp một lần theo quy định.

**2.** Có chính sách cụ thể, tăng mức phụ cấp hỗ trợ cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng để tham gia bảo đảm AN-TT tại cơ sở, tạo điều kiện, hành lang pháp lý rõ ràng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách an tâm phục vụ, góp phần giúp lực lượng Công an chính quy thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo AN-TT tại cơ sở trong tình hình mới.

**3.** Đẩy nhanh tiến độ hỗ trợ ngân sách đầu tư để xây dựng trụ làm làm việc, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện bảo đảm khác phục vụ cho hoạt động của lực lượng Công an xã.

Trên đây là Báo cáo phục vụ Đoàn khảo sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về việc khảo sát việc sắp xếp, bố trí lực lượng Công an xã bán chuyên trách sau khi thực hiện chủ trương bố trí, điều động Công an chính quy về thực hiện nhiệm vụ tại Công an xã trên địa bàn huyện Tuy Phước. UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổng hợp, theo dõi./.

***Nơi nhận:***

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- TT. HĐND huyện; TT. UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng: TC-KH, Nội vụ;
- Công an huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**

**Phụ lục 1: Danh sách lực lượng Công an xã**  
**được bố trí để thực hiện theo Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND của HĐND tỉnh**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2022 của UBND huyện)*

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
<b>1. Công an xã Phước Thành</b>					
1	Nguyễn Hồng Sơn	4/2000-2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
2	Trần Cao Cường	8/2012-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
3	Nguyễn Thanh Tuấn	10/1993-2019	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
4	Hà Minh Sang	11/2001-2020	THCS	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
5	Nguyễn Trần Kha	28/3/2016-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
6	Nguyễn Văn Hải	11/2015 – 02/2020	THCS	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
7	Nguyễn Văn Sáu	5/2004-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
8	Nguyễn Văn Bảy	10/2006-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
9	Nguyễn Văn Hùng	10/2007-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
10	Lê Tấn Thành	9/2009-11/2015	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
11	Nguyễn Thanh Thủy	5/2016-4/2017	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
12	Trương Thị Phụng	6/2017-8/2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>2. Công an xã Phước An</b>					
13	Lê Đặng Đại Lý	01/2000-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
14	Trương Mạnh Hùng	01/2008 - 01/2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
15	Đặng Nhất Duy	7/2011-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
16	Phạm Văn Thứ	01/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
17	Lê Ngọc Quỳnh	9/2006-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Thời gian làm việc</b>	<b>Bằng cấp</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Chế độ được hưởng</b>
18	Lê Trọng Mùa	09/2006-01/2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
19	Nguyễn Văn Mùa	09/2009-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
20	Hồ Văn Danh	09/2009-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
21	Ngô Văn Tâm	09/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
22	Nguyễn Văn Tật	09/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
23	Tạ Chí Thạnh	08/2011-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
24	Huỳnh Kim Nhật	5/2012-4/2014	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
25	Nguyễn Như Thuận	8/2012-8/2014	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
26	Nguyễn Ngọc Bảo	10/2013-9/2016	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
27	Võ Hữu Ích	10/2013-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
28	Nguyễn Văn Phú	11/2014-4/2017	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
29	Nguyễn Duy Trúc	4/2015-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
30	Nguyễn Thanh Hùng	01/2019-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>3. Công an xã Phước Lộc</b>					
31	Mai Văn Công	12/1999-2/2015	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
32	Nguyễn Quốc Khoa	3/2015-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
33	Nguyễn Minh Hoàng	8/1994-3/2018	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
34	Đình Thế Tâm	5/2009-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
35	Võ Công Thành	01/2014-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
36	Nguyễn Văn Khanh	5/1995-8/2013	THCS	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
37	Hồ Thị Thanh Thảo	5/2018-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
38	Cao Văn Sĩ	03/1996-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
39	Hồ Đăng Khoa	4/1996-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
40	Cao Thanh Vân	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
41	Nguyễn Minh Đức	02/2002-12/2012	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
42	Mai Xuân Lang	02/2002-2021	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
43	Hồ Minh Tiến	02/2002-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
44	Nguyễn Thanh Tòng	02/2002-7/2018	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
45	Đặng Thành Công	04/2002-10/2015	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
46	Hồ Bửu Năm	4/2002-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
47	Nguyễn Thành Đáng	9/2005-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
48	Trần Bá Khiêm	12/2010-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
49	Lê Thanh Dương	12/2012-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
50	Nguyễn Ngọc Thương	10/2014-7/2018	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
51	Bùi Văn Tiến	3/2016-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
52	Nguyễn Thành Luân	6/2016-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
53	Nguyễn Thanh Dương	8/2016-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
54	Trần Nhật Tuyền	9/2018-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>4. Công an xã Phước Nghĩa</b>					
55	Nguyễn Văn Nhân	5/2009-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
56	Nguyễn Hùng	1987-2016	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
57	Thái Kế Hữu	11/2012-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
58	Trương Công Đức	1999-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
59	Đoàn Văn Cao	9/2007-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
60	Nguyễn Quốc Bảo	6/2015-10/2017	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
61	Nguyễn Xuân Hoàng	2019-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>5. Công an xã Phước Hiệp</b>					
62	Nguyễn Tấn Định	7/2011-01/2017	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
63	Phan Trung Châu	01/2013-01/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
64	Nguyễn Đình Hương	10/1994-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
65	Bùi Minh Tâm	1995-01/2016	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
66	Quảng Trung Quốc	4/2016-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
67	Trần Đình Thanh	2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
68	Lê Văn Bình	01/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
69	Phan Văn Trung	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
70	Trần Đình Thọ	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
71	Huỳnh Chí Tiên	05/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
72	Trương Văn Đầu	01/2003-01/2016	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
73	Võ Văn Hùng	8/2006-02/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
74	Nguyễn Văn Ưu	9/2008-11/2017	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
75	Trương Thanh Kiệt	12/2013-11/2018	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
76	Đình Văn Phương	11/2017-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
77	Trần Xuân Bá	02/2020-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>6. Công an xã Phước Thuận</b>					
78	Nguyễn Quang Tri	5/2012-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Thời gian làm việc</b>	<b>Bằng cấp</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Chế độ được hưởng</b>
79	Võ Bá Tuấn	12/1997-2020	THCS	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
80	Trương Đình Thuận	7/2011-8/2019	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
81	Lê Đức Hòa	7/2014-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
82	Nguyễn Văn Tiến	11/2001-8/2016	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
83	Trương Bảo Hiếu	3/2003-3/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
84	Dương Văn Thừa	4/2004-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
85	Lê Văn Dàng	4/2004-9/2014	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
86	Nguyễn Hữu Đức	11/2004-3/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
87	Đỗ Văn Tài	7/2009-3/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
88	Lê Anh Lâm	9/2011-2016	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
89	Nguyễn Thanh Tú	9/2011-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
90	Võ Văn Minh	11/2014-3/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
91	Phan Huy Cang	11/2015-2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
92	Phan Trường Vinh	11/2015-6/2018	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
93	Dương Văn Nhị	8/2016-2016	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
94	Trần Công Luận	11/2017-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
95	Nguyễn Thanh Bình	01/2018-3/2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
96	Trần Văn Trung	2020-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
97	Lê Đại Đồng	2020-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
98	Đặng Văn Gượng	2020-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
99	Võ Trung Chiến	2020-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
100	Huỳnh Văn Trinh	2020-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

**7. Công an xã Phước Sơn**



TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
101	Phạm Minh Tâm	7/2011-6/2016	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
102	Ngô Ngọc Tường	10/2004-2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
103	Nguyễn Xuân Hào	5/2012-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
104	Hồ Thị Thân Thương	5/2015-7/2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
105	Nguyễn Huỳnh Như Hoan	11/2017-nay	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
106	Lê Văn Dũng	4/2005-nay	THCS	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
107	Nguyễn Tấn Điệp	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
108	Nguyễn Ngọc Châu	02/2002-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
109	Đỗ Trọng Bình	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
110	Nguyễn Thành Công	09/2004-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
111	Nguyễn Văn Định	10/2005-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
112	Võ Hữu Trí	5/2006-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
113	Nguyễn Văn Tiên	9/2006-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
114	Huỳnh Thanh Bình	10.2007-01/2017	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
115	Trần Ngọc Thanh	01/2008-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
116	Nguyễn Thế Hùng	07/2008-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
117	Đỗ Văn Thảo	3/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
118	Ngô Đình Phụng	3/2011-7/2013	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
119	Phùng Đình Long	01/2012-07/2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
120	Trần Đình Tân	01/2014-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
121	Võ Văn Thảo	01/2014-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
122	Đỗ Châu Tuấn	01/2017-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>8. Công an xã Phước Hoà</b>					
123	Nguyễn Huy Chương	9/2005-01/2017	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
124	Nguyễn Sanh Cường	10/2001-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
125	Tạ Văn Khương	6/2013-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
126	Võ Văn Cẩn	10/2001-12/2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
127	Trần Văn Bình	10/2001-3/2019	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
128	Lê Văn Sinh	10/2005-2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
129	Nguyễn Thanh Hùng	4/2006-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
130	Nguyễn Văn Tâm	01/2008-11/2012	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
131	Đặng Văn Bình	6/2008-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
132	Nguyễn Văn Chín	01/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
133	Lê Quang Trung	01/2010-02/2015	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
134	Lê Từ Vinh	08/2011-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
135	Nguyễn Đức Mỹ	12/2011-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
136	Văn Hải Lý	11/2012-6/2019	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
137	Nguyễn Xuân Thắng	2/2015-6/2019	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
138	Nguyễn Ngọc Chính	7/2015-2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
139	Lê Xuân Tú	4/2018-nay	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
140	Dương Thanh Hóa	4/2018-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
141	Đào Thành Biên	8/2019-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
142	Trương Quan Hòa	8/2019-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
143	Trần Minh Phương	8/2019-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
144	Nguyễn Văn Bảy	12/2019-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>9. Công an xã Phước Quang</b>					
145	Ngô Xuân Thưởng	3/2000-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
146	Trần Ngọc Hưng	01/2005-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
147	Nguyễn Thanh Thịnh	- 04/2011-2020; 2020-9/2022	THPT	Phó Trưởng CAX	- Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22 - Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
148	Võ Ngọc Bảo	1997-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
149	Trần Thanh Vân	10/2001-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
150	Phan Văn Tấn	3/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
151	Nguyễn Duy Thiện	11/2022-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
152	Nguyễn Thanh Mục	6/2004-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
153	Huỳnh Văn Bộ	01/2005-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
154	Huỳnh Kim Trọng	08/2006-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
155	Thái Văn Sáu	01/2008-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
156	Trần Văn Bông	04/2009-07/2014	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
157	Hồ Ngọc Thanh	5/2010-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
158	Đình Văn Bông	- 11/2011-6/2019 - 09/2022-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
159	Hồ Quốc Đạt	02/2014-3/2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
160	Trần Đình Tân	7/2014-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
161	Võ Lê Toàn	02/2015-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>10. Công an xã Phước Hưng</b>					
162	Nguyễn Thành Nhân	10/2008-02/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24
163	Đặng Văn Tình	11/2000-2019	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
164	Nguyễn Quốc Mạnh	- 11/2011-2020; - 07/2021-7/2022	THPT	Phó Trưởng CAX	- Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22 - Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
165	Mai Thị Thu Thủy	01/2016-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
166	Hồ Hoàng Vũ	5/2016-4/2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
167	Lâm Văn Hải	02/2002-12/2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
168	Nguyễn Văn Phong	02/2002-4/2019	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
169	Nguyễn Ngọc Dư	02/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
170	Trần Gia Phúc	09/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
171	Phan Văn Sính	5/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
172	Hồ Minh Thành	7/2007-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
173	Huỳnh Văn Ánh	8/2011-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
174	Lê Văn Thanh	12/2011-2016	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
175	Lê Phước Thuận	9/2019-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
176	Phan Văn Chăm	11/2019-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
177	Văn Công Kế	01/2020-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
178	Nguyễn Đức Thắng	5/2020-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>11. Công an xã Phước Thắng</b>					
179	Võ Thế Dũng	4/2011-2/2020	THPT	Trưởng CAX	Hưởng lương theo quy định của CP đối với công chức cấp xã và phụ cấp hệ số 0,24

TT	Họ và tên	Thời gian làm việc	Bằng cấp	Chức vụ	Chế độ được hưởng
180	Huỳnh Văn An	- 01/2002-2020 (Phó) - 2020-nay (CAV)	THPT	Phó Trưởng CAX	- Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22 - Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
181	Đặng Văn Huyền	03/2005-2020	THPT	Phó Trưởng CAX	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 1,22
182	Võ Đình Ba	01/2002-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
183	Phạm Thanh Toại	4/2013-2016	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
184	Huỳnh Khương Duy	9/2015-3/2019	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
185	Phan Ngọc Trang	01/2002-2017	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
186	Mai Thanh Quế	01/2002-01/2014	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
187	Lê Thanh Tâm	01/2002-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
188	Lê Văn Dược	01/2003-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
189	Phạm Văn Tân	11/2005-01/2013	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
190	Nguyễn Đức Hường	04/2007-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
191	Nguyễn Văn Ngọc	10/2007-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
192	Nguyễn Thái Minh	10/2009-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
193	Lê Văn Minh	01/2013-2020	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
194	Phạm Xuân Phụng	12/2013-2020	THPT	Công an viên TT	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
195	Bùi Xuân Thống	4/2014-nay	THPT	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
196	Trần Đình Định	2/2016-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
197	Bùi Văn Cảnh	9/2018-nay	THCS	Công an viên	Hưởng phụ cấp hàng tháng với hệ số 0,5
<b>Tổng số: 197 đồng chí.</b>					

**Phụ lục 2 : Sổ Công an xã đã được sắp xếp, bố trí làm công tác tại xã**  
(Kèm theo Báo cáo số                     /BC-UBND ngày    /11/2022 của UBND huyện)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nguyễn Hồng Sơn	Xã Phước Thành	TCAX	Công chức văn phòng thống kê xã Phước Thành	.
2	Trần Cao Cường	Xã Phước Thành	PTCAX	Văn phòng Đảng ủy xã Phước Thành	
3	Nguyễn Trần Kha	Xã Phước Thành	Công an viên TT	Phó bí thư Đoàn xã Phước Thành	.
4	Nguyễn Văn Sáu	Xã Phước Thành	Công an viên	Công an viên	
5	Nguyễn Văn Bảy	Xã Phước Thành	Công an viên	Công an viên	
6	Nguyễn Văn Hùng	Xã Phước Thành	Công an viên	Công an viên	
7	Lê Đăng Đại Lý	Xã Phước An	TCAX	Công chức VH-XH xã Phước An	
8	Đặng Nhật Duy	Xã Phước An	PTCAX	Hoạt động không chuyên trách thuộc Văn phòng Đảng ủy xã Phước An	
9	Nguyễn Duy Trúc	Xã Phước An	Công an viên TT	Thôn đội trưởng thôn An Sơn 2, xã Phước An	
10	Phạm Văn Thứ	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
11	Lê Ngọc Quỳnh	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
12	Nguyễn Văn Mùa	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
13	Hồ Văn Danh	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
14	Ngô Văn Tâm	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
15	Nguyễn Văn Tật	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
16	Tạ Chí Thạnh	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
17	Võ Hữu Ích	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
18	Nguyễn Thanh Hùng	Xã Phước An	Công an viên	Công an viên	
19	Nguyễn Quốc Khoa	Xã Phước Lộc	TCAX	Phó chủ tịch UBND xã Phước Lộc	
20	Đình Thế Tâm	Xã Phước Lộc	PTCAX	Văn phòng Đảng ủy xã Phước Lộc	
21	Võ Công Thành	Xã Phước Lộc	PTCAX	Đài Truyền thanh xã Phước Lộc	
22	Hồ Thị Thanh Thảo	Xã Phước Lộc	Công an viên TT	Cán bộ Nông – Lâm nghiệp xã Phước Lộc	
23	Cao Văn Sĩ	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
24	Hồ Đăng Khoa	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
25	Cao Thanh Vân	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
26	Hồ Minh Tiến	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
27	Nguyễn Thành Đáng	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
28	Trần Bá Khiêm	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
29	Lê Thanh Dương	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
30	Nguyễn Thành Luân	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
31	Nguyễn Thanh Dương	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
32	Trần Nhật Tuyền	Xã Phước Lộc	Công an viên	Công an viên	
33	Nguyễn Văn Nhân	Xã Phước Nghĩa	TCAX	Cán bộ Tư pháp xã Phước Nghĩa	
34	Nguyễn Xuân Hoàng	Xã Phước Nghĩa	Công an viên TT	Văn phòng UBND xã Phước Nghĩa	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
35	Trương Công Đức	Xã Phước Nghĩa	Công an viên	Công an viên	
36	Đoàn Văn Cao	Xã Phước Nghĩa	Công an viên	Công an viên	
37	Phan Trung Châu	Xã Phước Hiệp	TCAX	Cán bộ tư pháp xã Phước Hiệp	
38	Quảng Trung Quốc	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
39	Trần Đình Thanh	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
40	Lê Văn Bình	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
41	Phan Văn Trung	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
42	Trần Đình Thọ	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
43	Huỳnh Chí Tiên	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
44	Đình Văn Phượng	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
45	Trần Xuân Bá	Xã Phước Hiệp	Công an viên	Công an viên	
46	Nguyễn Quang Tri	Xã Phước Thuận	TCAX	Văn phòng Đảng ủy xã Phước Thuận	
47	Dương Văn Thừa	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
48	Nguyễn Thanh Tú	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
49	Trần Công Luận	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
50	Trần Văn Trung	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
51	Lê Đại Đồng	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
52	Đặng Văn Gượng	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
53	Võ Trung Chiến	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	
54	Huỳnh Văn Trinh	Xã Phước Thuận	Công an viên	Công an viên	



<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
55	Ngô Ngọc Tường	Xã Phước Sơn	TCAX	Cán bộ văn hóa xã hội xã Phước Sơn	
56	Nguyễn Xuân Hào	Xã Phước Sơn	PTCAX	Cán bộ Nông Lâm Ngư nghiệp xã Phước Sơn	
57	Nguyễn Huỳnh Như Hoan	Xã Phước Sơn	Công an viên TT	Công an viên	
58	Lê Văn Dũng	Xã Phước Sơn	Công an viên TT	Công an viên	
59	Nguyễn Tấn Điệp	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
60	Đỗ Trọng Bình	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
61	Nguyễn Thành Công	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
62	Nguyễn Văn Định	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
63	Võ Hữu Trí	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
64	Nguyễn Văn Tiên	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
65	Trần Ngọc Thanh	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
66	Nguyễn Thế Hùng	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
67	Đỗ Văn Thảo	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
68	Trần Đình Tân	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
69	Võ Văn Thảo	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
70	Đỗ Châu Tuấn	Xã Phước Sơn	Công an viên	Công an viên	
71	Nguyễn Sanh Cường	Xã Phước Hòa	TCAX	Công chức Tư pháp – Hộ tịch xã Phước Hòa	
72	Tạ Văn Khương	Xã Phước Hòa	PTCAX	Cán bộ văn phòng Đảng ủy xã Phước Hòa	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
73	Nguyễn Thanh Hùng	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
74	Đặng Văn Bình	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
75	Nguyễn Văn Chín	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
76	Lê Từ Vinh	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
77	Nguyễn Đức Mỹ	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
78	Lê Xuân Tú	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
79	Dương Thanh Hóa	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
80	Đào Thành Biên	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
81	Trương Quan Hòa	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
82	Trần Minh Phương	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
83	Nguyễn Văn Bảy	Xã Phước Hòa	Công an viên	Công an viên	
84	Võ Thế Dũng	Xã Phước Thắng	TCAX	Cán bộ Tư pháp xã Phước Thắng	
85	Huỳnh Văn An	Xã Phước Thắng	PTCAX	Công an viên	
86	Phạm Xuân Phụng	Xã Phước Thắng	Công an viên TT	Cán bộ văn phòng Đảng ủy xã Phước Thắng	
87	Lê Thanh Tâm	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
89	Lê Văn Dược	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
90	Nguyễn Đức Hưởng	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
91	Nguyễn Văn Ngọc	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
92	Nguyễn Thái Minh	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
93	Bùi Xuân Thống	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Công việc khác được sắp xếp</b>	<b>Ghi chú</b>
94	Trần Đình Định	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
95	Bùi Văn Cảnh	Xã Phước Thắng	Công an viên	Công an viên	
96	Ngô Xuân Thương	Xã Phước Quang	TCAX	Công chức Tư pháp xã Phước Quang	
97	Trần Ngọc Hưng	Xã Phước Quang	PTCAX	Viên chức bộ phận một cửa – Văn phòng HĐND&UBND huyện Tuy Phước	
98	Nguyễn Thanh Thịnh	Xã Phước Quang	PTCAX	CAV thôn Lộc Ngãi kiêm cán bộ không chuyên trách – Phụ trách lĩnh vực đê điều xã Phước Quang	
99	Võ Lê Toàn	Xã Phước Quang	Công an viên TT	Cán bộ không chuyên trách – Phụ trách lĩnh vực nông nghiệp xã Phước Quang	
100	Võ Ngọc Bảo	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
101	Trần Thanh Vân	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
102	Phan Văn Tấn	Xã Phước Quang	hìn Công an viên	Công an viên	
103	Nguyễn Duy Thiện	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
104	Nguyễn Thanh Mục	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
105	Huỳnh Văn Bộ	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
106	Huỳnh Kim Trọng	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
107	Thái Văn Sáu	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
108	Đình Văn Bồng	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
109	Trần Đình Tân	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác trước khi kết thúc nhiệm vụ (thôn, xã)	Chức danh	Công việc khác được sắp xếp	Ghi chú
110	Nguyễn Thành Nhân	Xã Phước Hưng	TCAX	Công chức văn phòng UBND xã Phước Hưng	
111	Hồ Hoàng Vũ	Xã Phước Hưng	Công an viên TT	Phó bí thư Đoàn xã Phước Hưng	
112	Hồ Minh Thành	Thôn Nho Lâm, xã Phước Hưng	Công an viên	Trưởng ban công tác mặt trận thôn Nho Lâm, xã Phước Hưng	
113	Nguyễn Ngọc Dư	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
114	Trần Gia Phúc	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
115	Phan Văn Sính	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
116	Hồ Minh Thành	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
117	Huỳnh Văn Ánh	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
118	Phan Văn Chăm	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
119	Văn Công Kế	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
120	Nguyễn Đức Thắng	Xã Phước Quang	Công an viên	Công an viên	
<b>Tổng số: 120 người</b>					